

Số: /QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày 07 tháng 5 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hòa Bình

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1334/QĐ-BTP ngày 25/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 495/TTr-SNNMT ngày 06/5/2025.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hòa Bình

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo).

Phụ lục Danh mục và nội dung cụ thể của thủ tục hành chính tại Quyết định này được công khai trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về thủ tục hành chính (địa chỉ: <http://csdl.dichvucong.gov.vn>); Cổng Thông tin điện tử của tỉnh (địa chỉ: <http://hoabinh.gov.vn>), Cổng Dịch vụ công của tỉnh (địa chỉ: <http://dichvucong.hoabinh.gov.vn>), Trang Thông tin điện tử của Văn phòng

UBND tỉnh (địa chỉ: <http://vpubnd.hoabinh.gov.vn>); Trang Thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường (địa chỉ: <https://sonongnghiep.hoabinh.gov.vn>).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 09/01/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình.

**Điều 3.** Các TTHC tại Quyết định này được thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã theo quy định.

**Điều 4.** Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao:

**1. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Đồng bộ đầy đủ, kịp thời dữ liệu TTHC tại Quyết định này từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC lên Cổng Dịch vụ công tỉnh, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan có liên quan căn cứ thủ tục hành chính tại Quyết định xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh theo quy định. Thời gian chậm nhất ngày 09/5/2025.

**2. Sở Nông nghiệp và Môi trường** đăng tải đầy đủ nội dung cụ thể của từng TTHC tại Quyết định này trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị và niêm yết, công khai tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh theo quy định.

**3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh** cập nhật dữ liệu TTHC tại Quyết định này trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo quy định; đăng tải công khai trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.

**4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố** thực hiện và chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc phạm vi quản lý niêm yết, công khai đầy đủ, kịp thời TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết theo quy định.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm TH&CB tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, NVK (Th.H,05b)

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Đức Hình**

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM THUỘC**  
**THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH HOÀ BÌNH**  
(Kèm theo Quyết định số:       /QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Hoà Bình)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

(Sửa đổi, bổ sung 05 TTHC cấp tỉnh được công bố tại Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 09/01/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình)

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời gian giải quyết	Phí/lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Mức độ cung cấp dịch vụ công	
*	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>							<b>Một phần</b>	<b>Toàn trình</b>
1	1.011441	Đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	- Pháp nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Hoà Bình;	(1) Trong ngày làm việc nhận được hồ sơ hợp lệ; nếu thời điểm nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì có thể hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cơ quan đăng ký có lý do chính đáng phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì thời hạn giải quyết	Thực hiện theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	Nghị định số 45/2025/NĐ-CP	Văn phòng Đăng ký đất đai - Sở Nông nghiệp và Môi trường	x	

			<p>- Cá nhân, hộ gia đình nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hoặc cấp xã</p>	<p>(2) Trường hợp hồ sơ đăng ký đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được nộp thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thì thời hạn giải quyết hồ sơ được tính từ thời điểm Văn phòng đăng ký đất đai nhận được hồ sơ đăng ký hợp lệ.</p> <p>(3) Thời gian không tính vào thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP bao gồm: (a) Thời gian xảy ra sự kiện thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, sự cố hệ thống đăng ký trực tuyến, hỏng mạng lưới điện, mạng internet hoặc xảy ra sự kiện bất khả kháng khác theo văn bản hoặc theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền dẫn đến cơ quan đăng ký không thể thực hiện được việc đăng ký theo thủ tục và thời hạn quy định tại Nghị định số 99/2022/NĐ-CP. (b) Thời gian cơ quan đăng ký thực hiện thủ tục</p>					
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

				quy định tại khoản 2 Điều 35 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP. hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.					
2	1.011442	Đăng ký thay đổi biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	<p>- Pháp nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Hòa Bình;</p> <p>- Cá nhân, hộ gia đình nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hoặc cấp xã</p>	<p>(1) Trong ngày làm việc nhận được hồ sơ hợp lệ; nếu thời điểm nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì có thể hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cơ quan đăng ký có lý do chính đáng phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì thời hạn giải quyết hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>(2) Trường hợp hồ sơ đăng ký đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được nộp thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thì thời hạn</p>	Thực hiện theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	Nghị định số 45/2025/NĐ-CP	Văn phòng Đăng ký đất đai - Sở Nông nghiệp và Môi trường	x	

			<p>giải quyết hồ sơ được tính từ thời điểm Văn phòng đăng ký đất đai nhận được hồ sơ đăng ký hợp lệ.</p> <p>(3) Thời gian không tính vào thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP bao gồm: (a) Thời gian xảy ra sự kiện thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, sự cố hệ thống đăng ký trực tuyến, hỏng mạng lưới điện, mạng internet hoặc xảy ra sự kiện bất khả kháng khác theo văn bản hoặc theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền dẫn đến cơ quan đăng ký không thể thực hiện được việc đăng ký theo thủ tục và thời hạn quy định tại Nghị định số 99/2022/NĐ-CP. (b) Thời gian cơ quan đăng ký thực hiện thủ tục quy định tại khoản 2 Điều 35 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP.</p>					
--	--	--	---	--	--	--	--	--

3	1.011443	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	<p>- Pháp nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Hòa Bình;</p> <p>- Cá nhân, hộ gia đình nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hoặc cấp xã</p>	<p>(1) Trong ngày làm việc nhận được hồ sơ hợp lệ; nếu thời điểm nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì có thể hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cơ quan đăng ký có lý do chính đáng phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì thời hạn giải quyết hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>(2) Trường hợp hồ sơ đăng ký đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được nộp thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thì thời hạn giải quyết hồ sơ được tính từ thời điểm Văn phòng đăng ký đất đai nhận được hồ sơ đăng ký hợp lệ.</p>	Thực hiện theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	Nghị định số 45/2025/NĐ-CP	Văn phòng Đăng ký đất đai - Sở Nông nghiệp và Môi trường	x	
---	----------	--	--	--	--	----------------------------	--	---	--

				(3) Thời gian không tính vào thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP bao gồm: (a) Thời gian xảy ra sự kiện thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, sự cố hệ thống đăng ký trực tuyến, hỏng mạng lưới điện, mạng internet hoặc xảy ra sự kiện bất khả kháng khác theo văn bản hoặc theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền dẫn đến cơ quan đăng ký không thể thực hiện được việc đăng ký theo thủ tục và thời hạn quy định tại Nghị định số 99/2022/NĐ-CP. (b) Thời gian cơ quan đăng ký thực hiện thủ tục quy định tại khoản 2 Điều 35 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP.					
4	1.011444	Đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm, đăng ký thay đổi,	- Pháp nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành	(1) Trong ngày làm việc nhận được hồ sơ hợp lệ; nếu thời điểm nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì có thể hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo.	Thực hiện theo quy định của Hội đồng nhân dân	Nghị định số 45/2025/NĐ-CP	Văn phòng Đăng ký đất đai - Sở Nông	x	



		xóa đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	chính công tỉnh Hòa Bình; - Cá nhân, hộ gia đình nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hoặc cấp xã	<p>Trường hợp cơ quan đăng ký có lý do chính đáng phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì thời hạn giải quyết hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>(2) Trường hợp hồ sơ đăng ký đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được nộp thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thì thời hạn giải quyết hồ sơ được tính từ thời điểm Văn phòng đăng ký đất đai nhận được hồ sơ đăng ký hợp lệ.</p> <p>(3) Thời gian không tính vào thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP bao gồm: (a) Thời gian xảy ra sự kiện thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, sự cố hệ thống đăng ký trực</p>	tỉnh dân tỉnh		nghiệp và Môi trường		
--	--	---	--	---	------------------	--	----------------------------	--	--

				<p>tuyến, hỏng mạng lưới điện, mạng internet hoặc xảy ra sự kiện bất khả kháng khác theo văn bản hoặc theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền dẫn đến cơ quan đăng ký không thể thực hiện được việc đăng ký theo thủ tục và thời hạn quy định tại Nghị định số 99/2022/NĐ-CP. (b) Thời gian cơ quan đăng ký thực hiện thủ tục quy định tại khoản 2 Điều 35 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP.</p>					
5	1.011445	<p>Chuyển tiếp đăng ký thể chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở hoặc từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất</p>	<p>- Pháp nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Hòa Bình; - Cá nhân, hộ gia đình nộp hồ sơ tại Bộ</p>	<p>(1) Trong ngày làm việc nhận được hồ sơ hợp lệ; nếu thời điểm nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì có thể hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cơ quan đăng ký có lý do chính đáng phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì thời hạn giải quyết hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Thực hiện theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh</p>	<p>Nghị định số 45/2025/NĐ-CP</p>	<p>Văn phòng Đăng ký đất đai - Sở Nông nghiệp và Môi trường</p>	<p>x</p>	

			phận tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hoặc cấp xã	<p>(2) Trường hợp hồ sơ đăng ký đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được nộp thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thì thời hạn giải quyết hồ sơ được tính từ thời điểm Văn phòng đăng ký đất đai nhận được hồ sơ đăng ký hợp lệ.</p> <p>(3) Thời gian không tính vào thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP bao gồm: (a) Thời gian xảy ra sự kiện thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, sự cố hệ thống đăng ký trực tuyến, hỏng mạng lưới điện, mạng internet hoặc xảy ra sự kiện bất khả kháng khác theo văn bản hoặc theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền dẫn đến cơ quan đăng ký không thể thực hiện được</p>					
--	--	--	---	---	--	--	--	--	--

				việc đăng ký theo thủ tục và thời hạn quy định tại Nghị định số 99/2022/NĐ-CP. (b) Thời gian cơ quan đăng ký thực hiện thủ tục quy định tại khoản 2 Điều 35 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP.					
--	--	--	--	---	--	--	--	--	--

**Phần II.** Nội dung cụ thể của của từng TTHC tại Quyết định này được thực hiện theo Quyết định số 1334/QĐ-BTP ngày 25/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp và công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC (địa chỉ: [csdl.thutuchanhchinh.gov.vn](http://csdl.thutuchanhchinh.gov.vn)), Cổng Dịch vụ công của tỉnh (địa chỉ: [dichvucong.hoabinh.gov.vn](http://dichvucong.hoabinh.gov.vn)), Trang Thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và môi trường và các cơ quan liên quan.

**Phụ lục II**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HOÀ BÌNH**  
*(Kèm theo Quyết định số:           /QĐ-UBND ngày 07 /5/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)*

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Trình tự thực hiện theo cơ chế một cửa (ngày)				
		Trong đó				
		Cơ quan/ đơn vị chủ trì				
		Thời gian giải quyết	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh/Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã (B1: Tiếp nhận hồ sơ)	Văn phòng Đăng ký đất đai  (B2: Thời gian giải quyết hồ sơ)	Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai  (B3: Ký duyệt hồ sơ, tờ trình)	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh/Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã (B4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh)

1	Đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất 1.011441.000.00.00.H28	01 ngày làm việc	01 giờ	05 giờ	01 giờ	01 giờ
2	Đăng ký thay đổi biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất 1.011442.000.00.00.H28	01 ngày làm việc	01 giờ	05 giờ	01 giờ	01 giờ
3	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất 1.011443.000.00.00.H28	01 ngày làm việc	01 giờ	05 giờ	01 giờ	01 giờ
4	Đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm, đăng ký thay đổi, xóa đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất 1.011444.000.00.00.H28	01 ngày làm việc	01 giờ	05 giờ	01 giờ	01 giờ
5	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở hoặc từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất 1.011445.000.00.00.H28	01 ngày làm việc	01 giờ	05 giờ	01 giờ	01 giờ

